

Số: /CTHYE-TTHT
V/v kê khai thuế TNCN

Hưng Yên, ngày tháng năm

Kính gửi: Công ty TNHH sản xuất Bando (Việt Nam)

Mã số thuế: 0900763935

Địa chỉ: Lô đất số M-6, KCN Thăng Long II, phường
Dị Sử, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên

Trả lời Văn bản hỏi số 01/2024/PIT ngày 06/03/2024 của Công ty TNHH sản xuất Bando (Việt Nam) (sau đây gọi tắt là “Công ty”) về cách tính và kê khai thuế thu nhập cá nhân, Cục Thuế tỉnh Hưng Yên có ý kiến như sau:

Tại khoản 2 Điều 11 Luật Thuế thu nhập cá nhân số 04/2007/QH12 ngày 21/11/2007 quy định thời điểm xác định thu nhập chịu thuế từ tiền lương, tiền công như sau:

“2. Thời điểm xác định thu nhập chịu thuế từ tiền lương, tiền công là thời điểm tổ chức, cá nhân trả thu nhập cho đối tượng nộp thuế hoặc thời điểm đối tượng nộp thuế nhận được thu nhập.”.

Tại khoản 6 Điều 8 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định trách nhiệm của Tổ chức, cá nhân trả thu nhập từ tiền lương, tiền công như sau:

6. Các loại thuế, khoản thu khai quyết toán năm và quyết toán đến thời điểm giải thể, phá sản, chấm dứt hoạt động, chấm dứt hợp đồng hoặc tổ chức lại doanh nghiệp. Trường hợp chuyển đổi loại hình doanh nghiệp (không bao gồm doanh nghiệp nhà nước cổ phần hóa) mà doanh nghiệp chuyển đổi kế thừa toàn bộ nghĩa vụ về thuế của doanh nghiệp được chuyển đổi thì không phải khai quyết toán thuế đến thời điểm có quyết định về việc chuyển đổi doanh nghiệp, doanh nghiệp khai quyết toán khi kết thúc năm. Cụ thể như sau:

...

d) Thuế thu nhập cá nhân đối với tổ chức, cá nhân trả thu nhập chịu thuế thu nhập cá nhân từ tiền lương, tiền công; cá nhân có thu nhập từ tiền lương, tiền công ủy quyền quyết toán thuế cho tổ chức, cá nhân trả thu nhập; cá nhân có thu nhập từ tiền lương, tiền công trực tiếp quyết toán thuế với cơ quan thuế. Cụ thể như sau:

d.1) Tổ chức, cá nhân trả thu nhập từ tiền lương, tiền công có trách nhiệm khai quyết toán thuế và quyết toán thay cho các cá nhân có ủy quyền do tổ chức, cá nhân trả thu nhập chi trả, không phân biệt có phát sinh khấu trừ thuế hay

không phát sinh khấu trừ thuế. Trường hợp tổ chức, cá nhân không phát sinh trả thu nhập thì không phải khai quyết toán thuế thu nhập cá nhân. Trường hợp cá nhân là người lao động được điều chuyển từ tổ chức cũ đến tổ chức mới do tổ chức cũ thực hiện sáp nhập, hợp nhất, chia, tách, chuyển đổi loại hình doanh nghiệp hoặc tổ chức cũ và tổ chức mới trong cùng một hệ thống thì tổ chức mới có trách nhiệm quyết toán thuế theo ủy quyền của cá nhân đối với cả phần thu nhập do tổ chức cũ chi trả và thu lại chứng từ khấu trừ thuế thu nhập cá nhân do tổ chức cũ đã cấp cho người lao động (nếu có).

Tại điểm b khoản 1 Điều 25 Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/8/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn khấu trừ thuế TNCN như sau:

“1. Khấu trừ thuế

Khấu trừ thuế là việc tổ chức, cá nhân trả thu nhập thực hiện tính trừ số thuế phải nộp vào thu nhập của người nộp thuế trước khi trả thu nhập, cụ thể như sau:

...

b) Thu nhập từ tiền lương, tiền công

b.1) Đối với cá nhân cư trú ký hợp đồng lao động từ ba (03) tháng trở lên thì tổ chức, cá nhân trả thu nhập thực hiện khấu trừ thuế theo Biểu thuế lũy tiến từng phần, kể cả trường hợp cá nhân ký hợp đồng từ ba (03) tháng trở lên tại nhiều nơi.

b.2) Đối với cá nhân cư trú ký hợp đồng lao động từ ba (03) tháng trở lên nhưng nghỉ làm trước khi kết thúc hợp đồng lao động thì tổ chức, cá nhân trả thu nhập vẫn thực hiện khấu trừ thuế theo Biểu thuế lũy tiến từng phần.

...

i) Khấu trừ thuế đối với một số trường hợp khác

Các tổ chức, cá nhân trả tiền công, tiền thù lao, tiền chi khác cho cá nhân cư trú không ký hợp đồng lao động (theo hướng dẫn tại điểm c, d, khoản 2, Điều 2 Thông tư này) hoặc ký hợp đồng lao động dưới ba (03) tháng có tổng mức trả thu nhập từ hai triệu (2.000.000) đồng/lần trở lên thì phải khấu trừ thuế theo mức 10% trên thu nhập trước khi trả cho cá nhân.

...”.

Tại điểm c khoản 1 Điều 9 Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/8/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn nguyên tắc tính giảm trừ gia cảnh như sau:

“c) Nguyên tắc tính giảm trừ gia cảnh

...

c.2) Giảm trừ gia cảnh cho người phụ thuộc

...

c.2.2) Khi người nộp thuế đăng ký giảm trừ gia cảnh cho người phụ thuộc sẽ được cơ quan thuế cấp mã số thuế cho người phụ thuộc và được tạm tính giảm trừ gia cảnh trong năm kể từ khi đăng ký. Đối với người phụ thuộc đã được đăng ký giảm trừ gia cảnh trước ngày Thông tư này có hiệu lực thì hành thì tiếp tục được giảm trừ gia cảnh cho đến khi được cấp mã số thuế.

c.2.3) Trường hợp người nộp thuế chưa tính giảm trừ gia cảnh cho người phụ thuộc trong năm tính thuế thì được tính giảm trừ cho người phụ thuộc kể từ tháng phát sinh nghĩa vụ nuôi dưỡng khi người nộp thuế thực hiện quyết toán thuế và có đăng ký giảm trừ gia cảnh cho người phụ thuộc. Riêng đối với người phụ thuộc khác theo hướng dẫn tại tiết d.4, điểm d, khoản 1, Điều này thời hạn đăng ký giảm trừ gia cảnh chậm nhất là ngày 31 tháng 12 của năm tính thuế, quá thời hạn nêu trên thì không được tính giảm trừ gia cảnh cho năm tính thuế đó.

...”.

Căn cứ Phụ lục II Danh mục mẫu biểu hồ sơ khai thuế ban hành kèm theo Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29/9/2021 của Bộ Tài chính.

Căn cứ các quy định, hướng dẫn nêu trên và theo trình bày của đơn vị, trường hợp Công ty TNHH sản xuất Bando (Việt Nam) có ký hợp đồng thuê việc thời gian dưới 03 tháng với người lao động, trong thời gian thuê việc Công ty đã khấu trừ thuế TNCN theo mức 10%, sau thời gian thuê việc, Công ty ký hợp đồng lao động chính thức (thời hạn trên 03 tháng) với người lao động và khấu trừ thuế TNCN theo biểu thuế lũy tiến từng phần thì khi quyết toán thuế TNCN, nếu cá nhân thuộc trường hợp ủy quyền và ủy quyền cho Công ty quyết toán thuế thay thì Công ty kê khai toàn bộ thu nhập đã chi trả cho cá nhân vào bảng kê 05-1/BK-QTT-TNCN của tờ khai mẫu số 05/QTT-TNCN ban hành kèm theo Thông tư số 80/2021/TT-BTC; nếu cá nhân không thuộc trường hợp ủy quyền quyết toán thuế thay hoặc cá nhân này nghỉ việc trước thời điểm quyết toán thì Công ty kê khai phần thu nhập từ tiền lương, tiền công đã khấu trừ theo biểu thuế lũy tiến từng phần trên bảng kê 05-1/BK-QTT-TNCN, kê khai thu nhập đã khấu trừ theo mức 10% trên bảng kê 05-2/BK-QTT-TNCN của tờ khai mẫu số 05/QTT-TNCN ban hành kèm theo Thông tư số 80/2021/TT-BTC nêu trên và cấp chứng từ khấu trừ thuế TNCN để cá nhân tự thực hiện thủ tục quyết toán thuế theo quy định.

Tại thời điểm xác nhận thu nhập chịu thuế TNCN, nếu người lao động là cá nhân cư trú ký hợp đồng lao động từ ba (03) tháng trở lên thì Công ty thực hiện khấu trừ thuế theo biểu thuế lũy tiến từng phần. Nếu Công ty trả tiền công, tiền thù lao, tiền chi khác cho cá nhân cư trú không ký hợp đồng lao động (theo hướng dẫn tại điểm c, d, khoản 2, Điều 2 Thông tư số 111/2013/TT-BTC) hoặc ký hợp đồng lao động dưới ba (03) tháng có **tổng mức trả thu nhập** từ hai triệu (2.000.000) đồng/lần trở lên thì phải khấu trừ thuế theo mức 10% trên thu nhập trước khi trả cho người lao động.

Về đăng ký giảm trừ gia cảnh, người lao động được tạm tính giảm trừ gia cảnh kể từ thời điểm đăng ký và được tính lại từ thời điểm phát sinh nghĩa vụ nuôi dưỡng khi thực hiện quyết toán thuế TNCN.

Cục Thuế tỉnh Hưng Yên trả lời đề Công ty TNHH sản xuất Bando (Việt Nam) biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Cục;
- Phòng TT-KT 1,2,3,4,
NVDTPC, KK&KTT;
- Website Cục Thuế;
- Lưu: VT, TT-HT^{Nga}

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

Doãn Thị Oanh